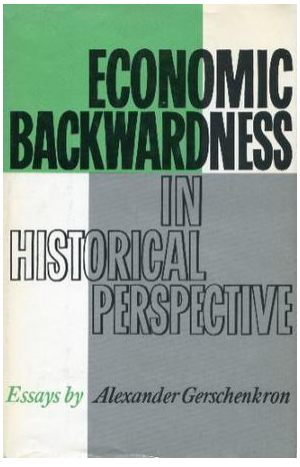
Chính sách phát triển
Bài giảng 6

Sản xuất công nghiệp làm cỗ máy tăng trưởng

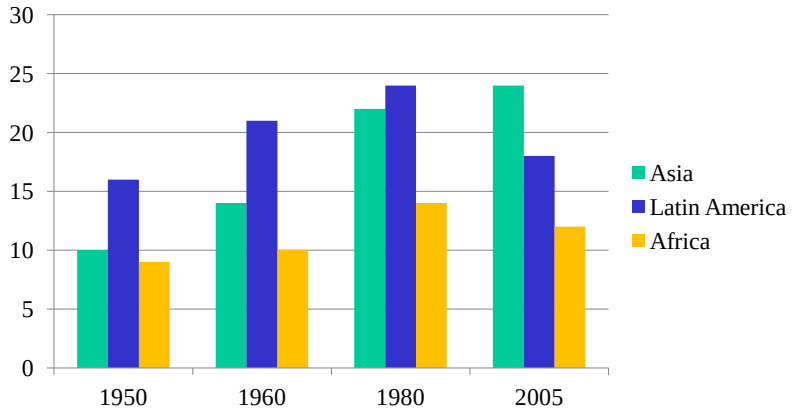
FULBRIGHT
Economics Teaching Program

Alexander Gerschenkron

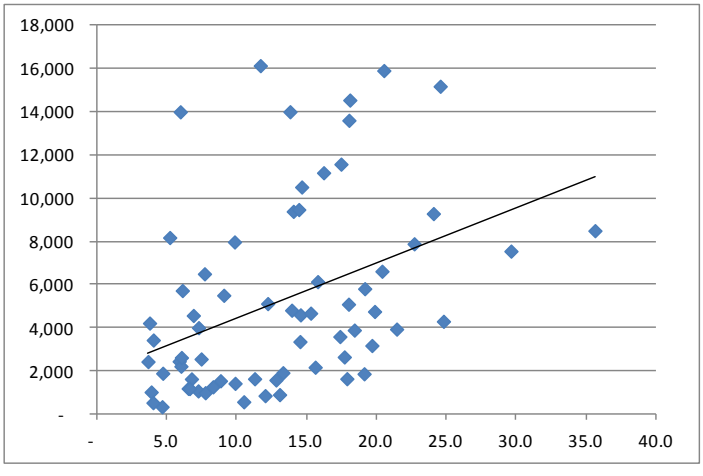
- "Lợi thế đi sau": các nước công nghiệp hóa sau có thể nhập khẩu công nghệ từ các nước tiên tiến.
- Họ có thể công nghiệp hóa nhanh vì không cần phải đầu tư nhiều cho nghiên cứu và phát triển.



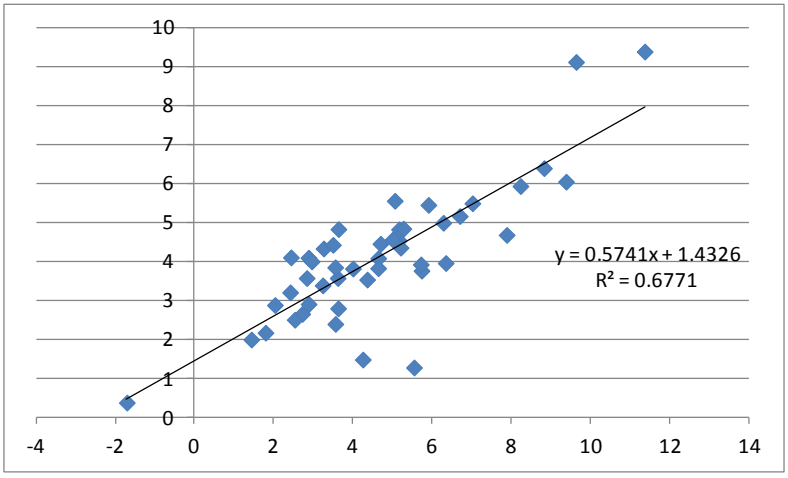
Tỉ trọng sản xuất công nghiệp trong GDP



Tỉ trọng sản xuất công nghiệp trong giá trị gia tăng và GDP bq (PPP)



Tăng trưởng GDP và tăng trưởng giá trị gia tăng trong sản xuất công nghiệp, 1970-2010

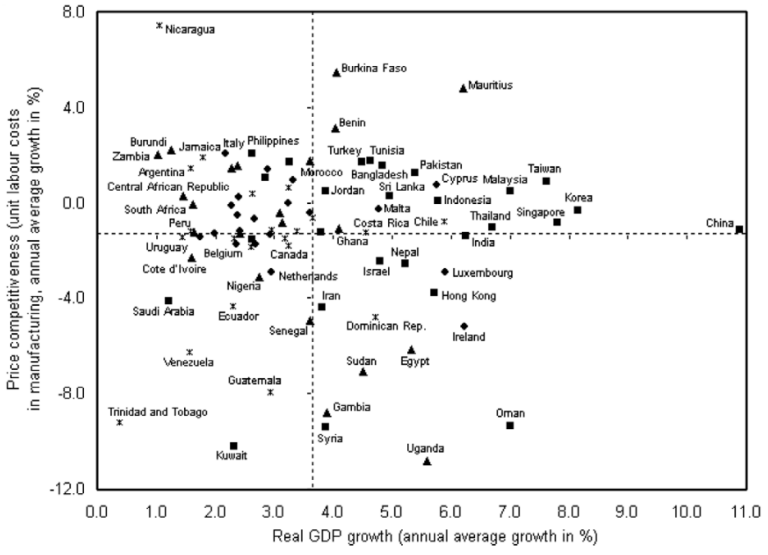


Nicholas Kaldor



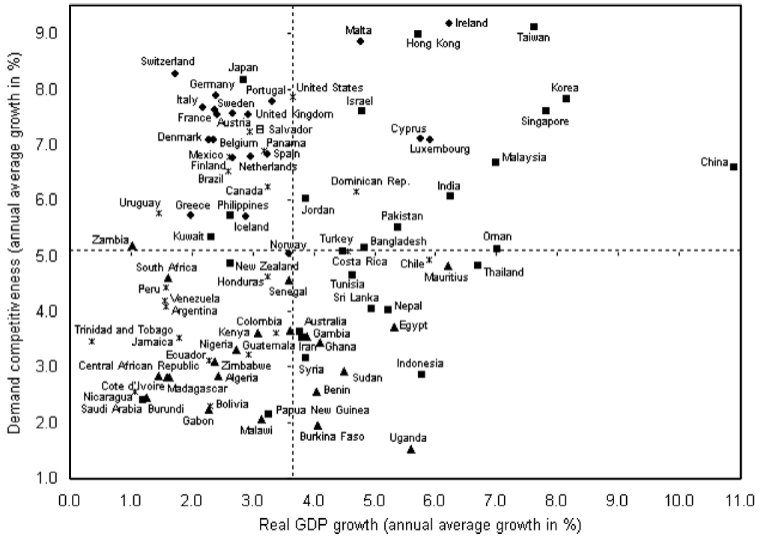
- Lợi thế theo qui mô dễ được hiện thực hóa trong sản xuất công nghiệp hơn là nông nghiệp và dịch vụ
- Quy luật Verdoorn: tốc độ tăng trưởng năng suất trong sản xuất công nghiệp liên quan đến sự tăng trưởng của khu vực này.
- Vừa học vừa làm: năng lực công nghệ phát triển nhanh hơn khi khu vực này mở rộng.

Năng lực cạnh tranh giá1980-2002



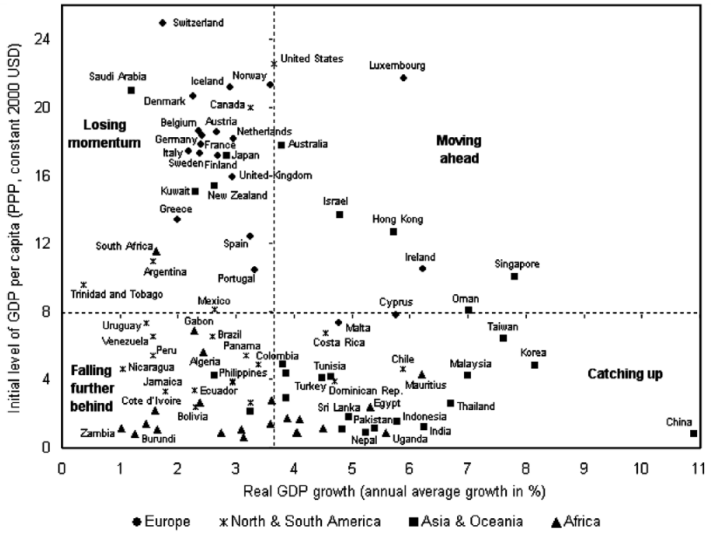
Fagerberg, Srholec and Knell (2007)

Năng lực cạnh tranh cầu 1980-2002



Fagerberg, Srholec and Knell (2007)

Tăng trưởng GDP 1980-2002

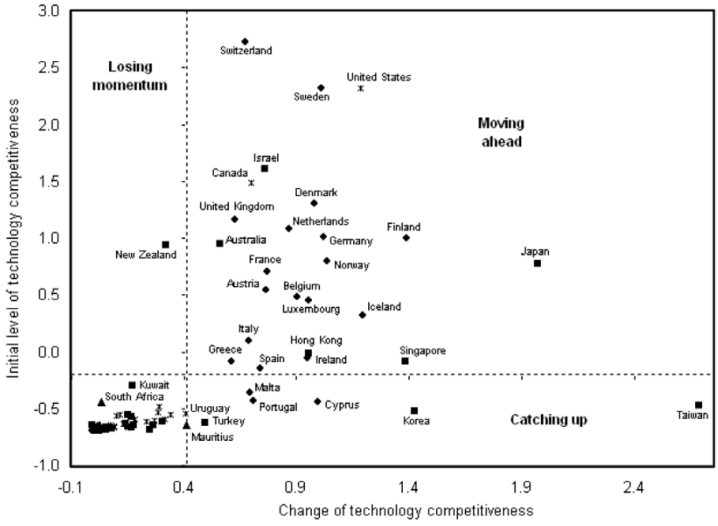


Fagerberg, Srholec and Knell (2007)

Fagerberg, Srholec và Knell

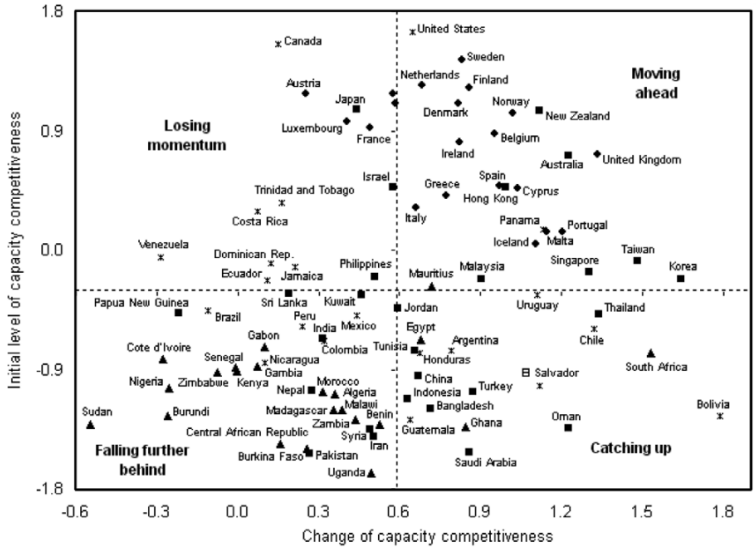
	Biến phụ thuộc: tăng trưởng GDP
Không đổi	0.002 (0.03)
Log GDP bq ban đầu	-0.82 (8.45)
Công nghệ (bằng phát minh, bài viết tạp chí khoa học)	0.41 (2.61)
Năng lực (giáo dục, độ sâu tài chính, thượng tôn pháp luật)	0.36 (3.90)
Giá cả (chi phí lao động đơn vị)	-0.18 (3.99)
Cầu (xếp hạng hàng xuất khẩu theo mức tăng cầu thế giới)	0.31 (3.22)
$R^2 = 0.53$ Số quan sát = 80	

Năng lực cạnh tranh công nghệ 1980-2002



Fagerberg, Srholec and Knell (2007)

Tính cạnh tranh năng lực 980-2002



Fagerberg, Srholec and Knell (2007)